

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **7053**/BTC-HTQT

Hà Nội, ngày **06** tháng **7** năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 129/2022/NĐ-CP về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Các Hiệp hội: Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam, Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam; Hiệp hội Các nhà sản xuất ô tô Việt Nam; Hiệp hội Chăn nuôi Việt Nam; Hiệp hội Sữa Việt Nam; Hiệp hội Nhựa Việt Nam; Hiệp hội Phân bón Việt Nam; Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam; Hiệp hội Lương thực Việt Nam; Hiệp hội Hóa chất Việt Nam; Hiệp hội Thép Việt Nam; Hiệp hội Rau quả Việt Nam; Hiệp hội Gỗ và lâm sản Việt Nam; Hiệp hội Dệt may Việt Nam; Hiệp hội Thức ăn chăn nuôi Việt Nam; Hiệp hội Cơ khí Việt Nam.

Để triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hiệp định RCEP, ngày 30/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 129/2022/NĐ-CP về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027. Nghị định áp dụng đối với các nước ASEAN gồm Bru-nây, Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Lào, Ma-lay-xi-a, Xinh-ga-po, Thái Lan (trừ Mi-an-ma và Phi-líp-pin) và các nước đối tác (gồm Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ô-xtrây-li-a, Niu-Di-lân).

Ngày 14/1/2023, Văn phòng Chính phủ đã có công văn số 1218/VPCP-QHQT về việc triển khai kết quả Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế họp lần thứ 29 trong đó giao “*Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định để thực hiện Hiệp định RCEP với Mi-an-ma và Phi-líp-pin.*”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, Bộ Tài chính đã dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022.

Căn cứ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính kính gửi Quý Cơ quan dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2023 về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027 để nghiên cứu, tham gia ý kiến.

Ý kiến tham gia xin gửi về Bộ Tài chính trước ngày 22.../.../2023 để tổng hợp, hoàn thiện, trình Chính phủ ký ban hành Nghị định. Đầu mối liên hệ: Phan Hoàng Vũ, Phòng Hội nhập tài chính khu vực, Vụ Hợp tác quốc tế, email: phanhoangvu@mof.gov.vn, điện thoại 024.2220.2828 (máy lẻ 7034).

Bộ Tài chính cảm ơn sự phối hợp của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để b/c);
- Vụ PC, CST;
- TCHQ;
- Công TTĐT BTC (để XYK);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- Lưu: VT, HTQT (19 b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Võ Thành Hưng

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện Khu vực (RCEP) giai đoạn 2022-2027

Kính gửi: Chính phủ.

Để triển khai thực hiện cam kết về thuế nhập khẩu của Việt Nam theo Hiệp định RCEP, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027. Nghị định áp dụng đối với các nước ASEAN gồm Bru-nây, Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Lào, Ma-lay-xi-a, Xinh-ga-po, Thái Lan (trừ Mi-an-ma và Phi-líp-pin) và các nước đối tác gồm Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ôt-xtrây-li-a, Niu-Di-lân). Đến nay, Hiệp định RCEP đã có hiệu lực với Mi-an-ma và Phi-líp-pin.

Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027 để bổ sung quy định áp dụng đối với Mi-an-ma và Phi-líp-pin.

Dự thảo Nghị định đã được gửi các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến và thông tin rộng rãi tới cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/06/2020.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 đã được hoàn chỉnh trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị định

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) được các Bộ trưởng Kinh tế ASEAN và các nước đối tác gồm Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ôt-xtrây-li-a và Niu Di-lân ký kết vào ngày 15/11/2020. Ngày 6/7/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-CP phê duyệt Hiệp định RCEP. Ngày 14/12/2021, Bộ Ngoại giao có văn bản số 37/2021/TB-LPQT về việc điều ước quốc tế có hiệu lực trong đó thông báo Hiệp định RCEP có hiệu lực đối với Việt Nam từ ngày 01/01/2022.

Nhằm triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hiệp định RCEP, ngày 30/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027. Nghị định áp dụng đối với các nước ASEAN gồm Bru-nây, Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Lào, Ma-lay-xi-a, Xinh-ga-po, Thái Lan (trừ Mi-an-ma và Phi-líp-pin) và các nước đối tác gồm Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ôt-xtrây-li-a, Niu-Di-lân).

Ngày 14/1/2023, Văn phòng Chính phủ đã có công văn số 1218/VPCP-QHQT về việc triển khai kết quả Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế hẹp lần thứ 29 trong đó ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ như sau:

“Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan thông báo tới Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan về thời điểm Hiệp định RCEP có hiệu lực với Mi-an-ma và Phi-líp-pin.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định để thực hiện Hiệp định RCEP với Mi-an-ma và Phi-líp-pin.”

Bộ Công Thương đã có công văn số 2002/BCT-ĐB ngày 06/4/2023 thông báo về việc Hiệp định RCEP có hiệu lực với Phi-líp-pin vào ngày 02/6/2023 và công văn số 302/BCT-ĐB ngày 26/4/2023 về việc Việt Nam chính thức công nhận hiệu lực của Hiệp định RCEP với Mi-an-ma và xác định ngày 04/3/2022 là thời điểm áp dụng Hiệp định RCEP với Mi-an-ma.

Việc xây dựng và ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 là cần thiết để thực thi cam kết quốc tế, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016.

Tại công văn số 4912/VPCP-KTTH ngày 4/7/2023 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với việc xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi bổ sung nêu trên.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng Nghị định

1. Mục đích

Thực hiện đúng cam kết của Việt Nam tại Hiệp định RCEP, đảm bảo tính tương thích của Nghị định với điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, bao gồm việc tuân thủ Hiệp định Hải quan ASEAN (Điều 19 Hiệp định Hải quan ASEAN) về việc áp dụng Danh mục AHTN 2022 của ASEAN và Danh mục HS phiên bản 2022 của Tổ chức Hải quan thế giới khi xây dựng Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực thi Hiệp định RCEP.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 về thẩm quyền ban hành các Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành.

- Phù hợp với quy định tại Luật Hải quan số 53/2014/QH13 ngày 23/6/2014, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi và ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi

- Ngày, Bộ Tài chính đã có công văn số .../BTC-HTQT gửi dự thảo Nghị định xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), các hiệp hội và gửi đăng Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tài chính (cơ quan soạn thảo) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật..

- Ngày, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có công văn số .../TTĐT-DLĐT thông báo Cổng Thông tin điện tử Chính phủ

- Sau khi tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, ngày ..., Bộ Tài chính đã có công văn số .../BTC-HTQT gửi Bộ Tư pháp

đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định. Ngày ..., Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP gửi Bộ Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị định. *(Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định trình kèm).*

2. Tổng hợp ý kiến tham gia

Tính đến ngày ..., Bộ Tài chính nhận được ... công văn tham gia ý kiến gồm ... văn bản trả lời của các Bộ và cơ quan ngang bộ, ... công văn tham gia ý kiến của các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Bộ Tài chính không nhận được ý kiến tham gia của người dân và doanh nghiệp thông qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Tất cả các ý kiến tham gia đều nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị định. Các ý kiến tham gia đã được Bộ Tài chính tổng hợp tại Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định trình kèm theo.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022, cụ thể:

1. Bổ sung vào cuối điểm a của khoản 3 Điều 3 như sau:

“từ ngày 04 tháng 3 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 đối với Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma”

2. Bổ sung vào cuối điểm b của khoản 3 Điều 3 như sau:

“từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 đối với Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma; từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 đối với Cộng hoà Phi-líp-pin”

3. Bổ sung điểm n và điểm o vào sau điểm m của khoản 2 Điều 4 như sau:

“n) Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma;

o) Cộng hoà Phi-líp-pin.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Hiệu lực thi hành: Thời điểm có hiệu lực của Nghị định được xác định tại Nghị định, căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 (sửa đổi, bổ sung tại Khoản 48 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020);

- Ngoài ra, điều khoản này quy định đối với hàng hóa được nhập khẩu từ Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma và đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu từ ngày 04

tháng 3 năm 2022, đối với hàng hóa được nhập khẩu từ Cộng hoà Phi-líp-pin và đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất RCEP theo quy định tại Nghị định này và nếu đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Theo đó đảm bảo việc thực hiện cam kết của Việt Nam từ ngày 04/3/2022 đối với Mi-an-ma và từ ngày 02/6/2023 đối với Phi-líp-pin theo quy định tại Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

V. Về thủ tục hành chính và vấn đề bình đẳng giới

1. Về thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định sửa đổi không phát sinh thủ tục hành chính mới theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Về vấn đề bình đẳng giới

Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định trung tính về giới và có tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với cả hai giới, không có nội dung tạo ra sự phân biệt đối xử về giới.

VI. Về điều kiện bảo đảm về nguồn nhân lực, tài chính để đảm bảo thi hành nghị định

Căn cứ nội dung dự thảo Nghị định nêu trên, dự thảo Nghị định không làm phát sinh tổ chức, bộ máy khi triển khai thực hiện Nghị định.

VII. Kiến nghị

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ gửi kèm theo:

(1) Bảng tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội;

(2) Báo cáo Đánh giá tác động về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027

(3) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.)

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Thành Hưng

Số: /2023/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP
ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ ban hành Biểu thuế
nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định
Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực giai đoạn 2022 - 2027**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Để thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022; có hiệu lực với Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma kể từ ngày 04 tháng 3 năm 2022; có hiệu lực với Cộng hoà Phi-líp-pin kể từ ngày 02 tháng 6 năm 2023;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực giai đoạn 2022 - 2027.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực giai đoạn 2022 – 2027.

1. Bổ sung vào cuối điểm a của khoản 3 Điều 3 như sau:

“từ ngày 04 tháng 3 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 đối với Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma”

2. Bổ sung vào cuối điểm b của khoản 3 Điều 3 như sau:

“từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 đối với Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma; từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 đối với Cộng hoà Phi-líp-pin”

3. Bổ sung điểm n và điểm o vào sau điểm m của khoản 2 Điều 4 như sau:

“n) Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma;

o) Cộng hoà Phi-líp-pin.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

2. Đối với hàng hóa được nhập khẩu từ Cộng hoà Liên bang Mi-an-ma và đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu từ ngày 04 tháng 3 năm 2022, đối với hàng hóa được nhập khẩu từ Cộng hoà Phi-líp-pin và đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất RCEP theo quy định tại Nghị định này và Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ và nếu đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

Phụ lục

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 129/2022/NĐ-CP NGÀY 30/12/2022 VỀ BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH RCEP GIAI ĐOẠN 2022-2027

(Kèm theo Tờ trình Chính phủ số /TTr-BTC ngày tháng năm 2023 của Bộ Tài chính)

1. Đánh giá tổng thể

Theo đánh giá của Bộ Tài chính, dự thảo Nghị định đã đảm bảo được các yêu cầu sau:

- *Phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp:* Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, trong đó có chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng. Việc triển khai xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027 để bổ sung quy định áp dụng đối với Mi-an-ma và Phi-líp-pin là cần thiết để thực thi cam kết quốc tế, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật. Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, Luật Hải quan năm 2014.

- *Đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật:* dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 đã được rà soát, đảm bảo tương thích, đồng bộ với các Luật, Nghị định liên quan như Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Hải quan, Luật Thương mại, Luật Quản lý thuế, Luật Quản lý ngoại thương, Nghị định hướng dẫn các Luật.

- *Đảm bảo tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:* Các nội dung của dự thảo Nghị định đã bảo đảm phù hợp với Hiệp định RCEP và các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên.

2. Đánh giá tác động của việc ban hành Nghị định

- Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP áp dụng cho Mi-an-ma và Phi-

líp-pin là công tác hoàn thiện việc xây dựng thể chế để tiếp tục triển khai thực hiện các cam kết thuế quan của Việt Nam theo Hiệp định RCEP, góp phần tiếp tục tạo thuận lợi, thúc đẩy trao đổi thương mại giữa Việt Nam và Mi-an-ma, Phi-líp-pin và các nước trong khối RCEP, dự kiến sẽ tiếp tục đem lại những hiệu ứng tích cực cho phát triển kinh tế Việt Nam.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi để bổ sung các quy định áp dụng đối với Mi-an-ma và Phi-líp-pin trên lộ trình đã cam kết và thực hiện tại Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 . Việt Nam sẽ thực hiện lộ trình thuế đối với Mi-an-ma và Phi-líp-pin tương tự như đang áp dụng đối với các nước ASEAN khác, theo đúng cam kết tại Hiệp định RCEP.

- Việt Nam chính thức công nhận hiệu lực của Hiệp định RCEP với Mi-an-ma vào ngày 04/3/2022 và hiệu lực với Phi-líp-pin vào ngày 02/6/2023. Để đảm bảo việc tuân thủ, thực hiện cam kết của Việt Nam, lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền lợi, lợi ích, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân liên quan trong thực thi cam kết, cần thiết có quy định về việc áp dụng mức thuế suất RCEP khoản 2 Điều 2. Theo đó, nếu đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất RCEP theo quy định tại Nghị định này và nếu đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Quy định này tương tự quy định tại khoản 2 Điều 7 tại Nghị định số 129/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022.

Như vậy, việc áp dụng quy định này đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của Việt Nam tại Hiệp định RCEP, phù hợp với quy định pháp luật trong nước, và thực tiễn triển khai đến nay không phát sinh vướng mắc.

- Về tác động của Nghị định đến thu ngân sách nhà nước và thương mại trong khối RCEP: Bộ Tài chính đánh giá việc ban hành Nghị định không gây ra những tác động khác về giảm thu ngân sách nhà nước do tác động tăng/giảm thu ngân sách cho từng giai đoạn cắt giảm thuế quan đã được đánh giá vào thời điểm đàm phán lộ trình giảm thuế khi ký kết các FTA, đồng thời cũng được đánh giá tổng thể trong dự toán ngân sách hàng năm. Bên cạnh đó, việc ban hành Nghị định sẽ giúp việc thực hiện các cam kết tự do hóa thương mại được thông suốt./.